

Bản án số: 09/2020/HSST

Ngày: 21 – 5 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH TỈNH HÀ TĨNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn An

2. Bà Lê Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thạch, Thư Ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Diệu, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh H**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 15 tháng 02 năm 1993, tại xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông: Trần Văn G - sinh năm: 1964; con bà: Trần Thị J (Đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 23/10/2019 bị UBND xã Kỳ Giang ra quyết định số 137 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trần Minh H; nhân thân: Ngày 20/3/2009, Trần Minh H bị UBND huyện Kỳ Anh ra Quyết định số 482 về việc đưa đối tượng vào trường giáo dưỡng, thời gian chấp hành tại trường giáo dưỡng là 24 tháng; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, bắt tạm giam từ ngày 22/01/2020 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Tiến Đ; sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn S, xã Z, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

- Chị Kiều Yên T; sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

- Anh Trần Văn G; sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn T, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Trịnh F; sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn T, xã Z, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8 năm 2019, Trần Minh H đi chơi tại quán bi-a ở xã C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh, quá trình đánh bi - a có quen biết một nam thanh niên người này tự giới thiệu với H tên là Bé (H không rõ nhân thân lai lịch), sau đó cả hai làm quen và lấy số điện thoại để liên lạc với nhau, quá trình liên lạc giữa H và Bé có trao đổi nói cho nhau biết cả hai đều sử dụng ma túy. Vào khoảng 08h ngày 14/01/2020, Bé gọi điện thoại và rủ H đi ra C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh chơi. Khoảng 11h cùng ngày, H ra đường Quốc lộ 1A đón xe taxi màu xanh (không rõ nhãn hiệu, BKS) rồi yêu cầu người này chở đi đến cầu, tỉnh Hà Tĩnh, đến nơi H gọi điện cho Bé, Bé nói lại đang bận việc chưa ra đón H được và hẹn H đứng đợi ở cầu C, huyện X. Khoảng 30 phút sau, Bé đi taxi ô tô 04 chỗ, màu trắng (không rõ BKS) đến cầu C gặp H. Khi đến, H và Bé đi bộ đến một điểm xa trên cầu để khuất tầm nhìn của người lái xe taxi, tại đây Bé nói “*Cho ít đây về mà sử dụng*” rồi Bé lấy ra một gói thuốc lá nhãn hiệu THĂNG LONG để bên đường gần vị trí hai người đứng, sau đó Bé đi về, H nhặt gói thuốc lá bỏ vào túi quần và quay lại xe taxi đi về nhà. Về đến nhà H xuống xe trả tiền taxi xong đi vào nhà thì phát hiện mất chiếc điện thoại Nokia 1280 đã gọi cho Bé. Vào trong nhà H lấy gói thuốc ra kiểm tra thì thấy bên trong gói thuốc có 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy và 04-05 điếu thuốc lá, kiểm tra xong H để số ma túy đó trên bàn trong phòng ngủ rồi nằm nghỉ, đến khoảng 14h cùng ngày H dậy lấy ma túy trong gói thuốc lá ra, lấy một ít bỏ vào bộ sử dụng ma túy và sử dụng, nhưng H sử dụng không hết, sau đó H ngồi hút hết mấy điếu thuốc lá rồi vứt vỏ bao thuốc lá, còn túi nilon chứa ma túy H để lại trên bàn trong phòng ngủ. Đến khoảng 17h cùng ngày Kiều Yến T, sinh năm 1992, trú tại xã P, huyện K, đến nhà H rồi cả hai đi xuống xã X chơi đến 20h cùng ngày đi về lại nhà H ngồi uống bia và nói chuyện. Khoảng 23h cùng ngày, H gọi điện thoại cho Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1999, trú tại xã Z, huyện K, nhờ Đ mua hộ chiếc thẻ điện thoại, đến 00h ngày 15/01/2020, Đ đến nhà H đưa cho H01 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 100.000đ, H đưa lại tiền cho Đ sau đó nạp thẻ vào tài khoản game trong điện thoại để chơi game, một lúc sau H lấy bộ sử dụng ma túy mà lúc chiều chưa sử dụng hết ma túy ra để sử dụng, khi H đang sử dụng thì Đ chủ động lại sử dụng cùng với H, sử dụng một lúc H nằm nghỉ thì T cùng với Đ sử dụng tiếp. Khi sử dụng hết ma túy trong Cóng, H lấy gói ma túy để trên bàn đưa cho Đ lấy một ít bỏ vào trong Cóng để sử dụng, số còn lại H để lại trên bàn ngủ trong phòng. Khi H và Đ đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, phát hiện, kiểm tra, lập biên bản thu giữ bộ sử dụng ma túy và túi nilon chứa ma túy trên.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Tại bản kết luận giám định số 32/GĐMT ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể màu trắng, đựng trong 01 (một) gói nilon và 01 (một) ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy) gửi giám định có tổng khối lượng 0,1802 gam là Methamphetamine.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT- VKSKA ngày 22 tháng 4 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Trần Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Minh H từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/01/2020.

Về vật chứng áp dụng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 0,1262 gam Methamphetamine; 01 bình nhựa màu trong suốt hình cầu, bên trên gắn nắp màu đỏ, trên nắp gắn các ống nhựa màu đỏ và màu trắng; 01 ống thủy tinh một đầu hình cầu bị vỡ.

Trả lại cho Trần Minh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã bị vỡ màn hình

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo, buộc Trần Minh H phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: *Bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.*

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến kHnại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai người có quyền, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 14/01/2020 tại cầu C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Minh H được một người đàn ông tên Bé (không rõ nhân thân), cho một gói thuốc lá bên trong có 01 túi nilon chứa ma túy và 04-05 điếu thuốc lá. Sau khi về nhà ở Thôn T, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, H lấy một ít ma túy bỏ vào dụng cụ sử dụng ma

túy dùng để sử dụng, đến khoảng 03h ngày 15/01/2020, khi Hiếu, Kiều Yến T, Nguyễn Tiến Đ đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Kỳ Anh tiến hành kiểm tra phát hiện, thu giữ trong phòng ngủ của H0,1802 gam là Methamphetamine.

Hành vi của Trần Minh H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này bị cáo Trần Minh H thực hiện tội phạm một mình, không có đồng phạm giúp sức

[3]. Tích chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Trần Minh H là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định có lối sống buông thả, ăn chơi, không chịu khó làm ăn mặc dù đã có tiền sự: Ngày 23/10/2019 bị UBND xã Kỳ Giang ra quyết định số 137 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo mình và cai nghiện ma túy mà lại tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường kỷ cương pháp luật Nhà nước. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có một thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo, nhưng dù xem xét đến đâu thì cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, lại nghiện ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4].

Trong vụ án này Trần Minh H, khai nhận được một người tên Bé ở xã C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh cho số ma túy nói trên, nhưng quá trình điều tra không xác minh được người tên Bé, nên không đủ căn cứ để kết luận;

Đối với việc Trần Minh H cùng Nguyễn Tiến Đ và Kiều Yến T sử dụng ma túy, tuy nhiên quá trình sử dụng H không rủ rê, lôi kéo, chủ động tổ chức từ trước hay có lợi ích gì, việc sử dụng ma túy Đ và T tự nguyện sử dụng, nên không có căn

cứ xử lý H về hành vi Tổ chức sử dụng ma túy; Còn hành vi Nguyễn Tiến Đ và Kiều Yến T đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh, xử phạt vi phạm hành chính.

[5]. Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh tỉnh Hà Tĩnh thu giữ và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, màu hồng - đã trả lại cho chủ sở hữu Kiều Yến T; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Surius màu đỏ- đen, BKS 38K1- 329.97 thu tại nhà Trần Minh H, Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Anh đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Trịnh F.

Hiện nay còn lại các vật chứng sau:

01 bình nhựa màu trong suốt hình cầu, bên trên gắn nắp màu đỏ, trên nắp gắn các ống nhựa màu đỏ và màu trắng; 01 ống thủy tinh một đầu hình cầu bị vỡ; 0,1262 gam Methamphetamine (số lượng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã bị vỡ màn hình.

Hội đồng xét xử xét thấy 0,1262 gam Methamphetamine là hàng cấm tàng trữ, lưu hành; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã bị vỡ màn hình không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; 01 bình nhựa màu trong suốt hình cầu, bên trên gắn nắp màu đỏ, trên nắp gắn các ống nhựa màu đỏ và màu trắng; 01 ống thủy tinh một đầu hình cầu bị vỡ là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo, vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ 0,1262 gam Methamphetamine; 01 bình nhựa màu trong suốt hình cầu, bên trên gắn nắp màu đỏ, trên nắp gắn các ống nhựa màu đỏ và màu trắng; 01 ống thủy tinh một đầu hình cầu bị vỡ; trả lại cho Trần Minh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã bị vỡ màn hình theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo: Trần Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt Trần Minh H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/01/2020.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 0,1262 gam Methamphetamine; 01 bình nhựa màu trong suốt hình cầu, bên trên gắn nắp màu đỏ, trên nắp gắn các ống nhựa màu đỏ và màu trắng; 01 ống thủy tinh một đầu hình cầu bị vỡ.

Trả lại cho Trần Minh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã bị vỡ màn hình

Về án phí: Xử buộc Trần Minh H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Phòng GĐKT;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PC10;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam;
- CA huyện Kỳ Anh;
- VKSND huyện Kỳ Anh;
- THA dân sự;
- THA hình sự;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Hoàng

